

#### ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN





### Nội dung

- Các khái niệm về ràng buộc toàn vẹn (RBTV)
- 2. Các đặc trưng của RBTV
- 3. Phân loại RBTV

### Nội dung

- Các khái niệm về ràng buộc toàn vẹn (RBTV)
- 2. Các đặc trưng của RBTV
- 3. Phân loại RBTV

#### 1. Khái niệm

- RBTV (Integrity Constraints) xuất phát từ những qui định hay điều kiện
  - ▶ Trong thực tế
  - ▶ Trong mô hình dữ liệu
    - Các thao tác làm thay đổi dữ liệu có thể đưa CSDL đến tình trạng 'xấu'
- RBTV là điều kiện được định nghĩa trên một hay nhiều quan hệ khác nhau.
- RBTV là những điều kiện <u>bất biến</u> mà mọi thể hiện của quan hệ đều phải thỏa ở bất kỳ thời điểm nào.

## 2. Khái niệm (tt)

Mục tiêu

- Bảo đảm tính nhất quán của dữ liệu
- Bảo đảm CSDL luôn biểu diễn <u>đúng</u> ngữ nghĩa thực tế

### Nội dung

- Các khái niệm về ràng buộc toàn vẹn (RBTV)
- 2. Các đặc trưng của RBTV
- 3. Phân loại RBTV

# 2. Các đặc trưng của RBTV

- ► Nội dung
- ► Bối cảnh
- Bảng tầm ảnh hưởng

## 2.2 Nội dung

- Mô tả chặt chẽ ý nghĩa của RBTV
- Nội dung của một RBTV được phát biểu bằng
  - Ngôn ngữ tự nhiên
    - Dễ hiểu nhưng thiếu tính chặt chẽ
  - Ngôn ngữ hình thức
    - Cô đọng, chặt chế nhưng đôi lúc khó hiểu

## 2.2 Nội dung (tt)

- ► Ví dụ 1
  - ► Ngôn ngữ tự nhiên
    - Người quản lý trực tiếp phải là một nhân viên trong công ty

► Ngôn ngữ hình thức

```
\forall t \in NHANVIEN,

(t.MA_NQL \neq null) \land \exists s \in NHANVIEN: t.MA_NQL = s.MANV
```

### 2.2 Nội dung (tt)

- ► Ví dụ 2
  - ► Ngôn ngữ tự nhiên
    - Mức lương của nhân viên không được vượt quá trưởng phòng
  - Ngôn ngữ hình thức

```
\forall t \in NHANVIEN,
\exists u \in PHONGBAN, \exists v \in NHANVIEN :
u.TRPHG = v.MANV \land u.MAPHG = t.PHG \land
t.LUONG \leq v.LUONG
```

#### 2.1 Bối cảnh

- Bối cảnh của một RBTV là những quan hệ có khả năng bị vi phạm RBTV khi thực hiện các thao tác cập nhật dữ liệu (thêm, xóa, sửa).
- Ví dụ: Mức lương của một người nhân viên không được vượt quá trưởng phòng
  - Các thao tác cập nhật
    - ► Cập nhật lương cho nhân viên
    - ► Thêm mới một nhân viên vào một phòng ban
    - ▶ Bổ nhiệm trưởng phòng cho một phòng ban
  - ▶ Bối cảnh: NHANVIEN, PHONGBAN

### 2.1 Bối cảnh (tt)

- Ví dụ: Người quản lý trực tiếp phải là một nhân viên trong công ty
  - Các phép cập nhật
    - Cập nhật người quản lý trực tiếp của một nhân viên
    - Thêm mới môt nhân viên
  - ► Bối cảnh: NHANVIEN

# 2.3 Bảng tầm ảnh hưởng

Nhằm xác định khi nào cần tiến hành kiểm tra ràng buộc toàn vẹn. Thao tác nào thực hiện có thể làm vi phạm ràng buộc toàn vẹn.

Phạm vi ảnh hưởng của một ràng buộc toàn vẹn được biểu diễn bằng một bảng 2 chiều gọi là bảng tầm ảnh hưởng.

## 2.3 Bảng tầm ảnh hưởng (tt)

Bảng tầm ảnh hưởng của 1 ràng buộc R trên k quan hệ bối cảnh

Tên_RB	Thêm	Xóa	Sửa
Quan hệ 1	+	-	+ (thuộc tính)
Quan hệ 2	-	+	-(*)
Quan hệ n	-	+	

- ▶ Dấu + :
  - ▶ Có thể làm vi phạm RBTV
  - Đối với thao tác sửa ghi thêm tên thuộc tính cần kiểm tra:
    - + (thuộc tính)
- ▶ Dấu :
  - Không làm vi phạm RBTV
  - -(\*): không vi phạm do thao tác không thực hiện được.

## 2.3 Bảng tầm ảnh hưởng (tt)

#### Một số quy định

- Những thuộc tính khoá (những thuộc tính nằm trong khoá chính của quan hệ) không được phép sửa giá trị
- Thao tác thêm và xoá xét trên một bộ của quan hệ. Thao tác sửa xét sửa từng thuộc tính trên bộ của quan hệ
- Trước khi xét thao tác thực hiện có thể làm vi phạm ràng buộc hay không thì CSDL phải thoả ràng buộc toàn ven trước.

### Ví dụ 1

- ▶ Nội dung
  - Người quản lý trực tiếp phải là một nhân viên trong công ty

 $\forall t \in NHANVIEN, t.MA_NQL \neq null \land \exists s \in NHANVIEN: t.MA_NQL = s.MANV$ 

- ► Bối cảnh: NHANVIEN
- ► Bảng tầm ảnh hưởng

R0-1	Thêm	Xóa	Sửa
NHANVIEN	+ (MaNQL)	-	+(MaNQL)

#### Ví dụ 2

- Nội dung
  - Mức lương của nhân viên không được vượt quá trưởng phòng

```
\forall t \in NHANVIEN,
\exists u \in PHONGBAN, \exists v \in NHANVIEN :
t.PHG = u.MAPHG \land u.TRPHG = v.MANV \land
t.LUONG \leq v.LUONG
```

- ▶ Bối cảnh: NHANVIEN, PHONGBAN
- Bảng tầm ảnh hưởng

R0-2	Thêm	Xóa	Sửa
NHANVIEN	+	-	+(LUONG)
PHONGBAN	-	-	+(TRGPHG)